TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/DS-ST
Ngày: 15-03-2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình.
Ông Đoàn Văn Chiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Thanh S sinh năm 1978.
Địa chỉ: khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1985.
Địa chỉ: số 4/3 Nguyễn Du, khu phố 4, phường Q, thành phố A, tỉnh Đồng Nai. Văn bản ủy quyền ngày 28/6/2017.

2. Bị đơn: Anh Mai Anh V, sinh năm 1985.
Địa chỉ: khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Anh H, anh V có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/7/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 24/7/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Lê Thanh S do anh Nguyễn Huy H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 25/9/2015, anh S có cho anh Mai Anh V vay số tiền 100.000.000 đồng, hình thức trả là mỗi ngày anh V trả cho anh S số tiền 600.000 đồng (bao gồm cả tiền gốc và lãi), thời hạn vay là 07 tháng, tức là đến ngày 25/6/2016 thì tổng số tiền gốc, lãi anh V phải trả cho anh S là 126.000.000 đồng.

Quá trình vay thì anh V đã trả cho anh S cụ thể ngày 30/9/2015 trả 3.000.000 đồng, ngày 5/10/2015 trả 3.000.000 đồng và ngày 10/10/2015 trả 3.000.000 đồng, tổng cộng là 9.000.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi. Sau đó, anh V không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào khác cho anh S.

Nay anh S yêu cầu Tòa án buộc anh Mai Anh V phải trả cho anh S số tiền gốc là 117.000.000 đồng, lãi suất từ ngày 25/6/2016 cho đến ngày 26/6/2017 số tiền 117.000.000 đồng x 8.4%/năm x 12 tháng = 9.828.000 đồng và tiếp tục tính lãi cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Tại đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 05/12/2017, đại diện theo ủy quyền của anh Lê Thanh S là anh Nguyễn Huy H thay đổi như sau: Anh S yêu cầu anh V phải trả cho anh S số tiền gốc 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 25/9/2015 cho đến khi tòa án giải quyết sơ thẩm.

Tại thời điểm anh V vay tiền thì anh V nói vay để làm ăn nhưng tại phiên tòa anh V trình bày vay để đánh bạc thì anh H cũng thống nhất là anh V vay cá nhân, không liên quan đến vợ của anh V. Tuy nhiên, anh H yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa để anh H làm đơn đến cơ quan Cảnh sát điều tra để làm rõ hành vi đánh bạc của anh V và sử dụng sai mục đích vay.

Tại Bản tự khai ngày 18/12/2017, các Biên bản lấy lời khai ngày 19/9/2017, ngày 18/12/2017, bị đơn anh Mai Anh V thống nhất với lời trình bày của đại diện của nguyên đơn về thời gian vay, số tiền vay, lãi suất, phương thức trả nợ.

Tuy nhiên trình vay, anh V đã trả trực tiếp cho anh S số tiền 9.000.000 đồng, sau đó anh S yêu cầu anh trả tiền sang cho chị Huỳnh Thị Kim Ng vì tiền đó là của chị Ng nên sau đó anh đã trả tiền cho chị Ng. Đến tháng 02/2016 thì anh bị bể nợ nên không tiếp tục trả cho chị Ng. Tính đến thời điểm tháng 02/2016, tổng số tiền anh đã trả cho chị Ng, anh S là 91.800.000 đồng. Tuy nhiên, khi trả tiền cho chị Ng thì anh sơ xót không yêu cầu chị Ng phải ký nhận tiền nên không có chứng cứ để chứng minh.

Nay anh S yêu cầu anh phải trả số tiền gốc 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 25/9/2015 cho đến khi tòa án giải quyết sơ thẩm thì anh chỉ đồng ý trả số tiền gốc 100.000.000 đồng, thêm 9.000.000 đồng tiền lãi tính đến ngày 18/12/2017 và không đồng ý tiếp tục tính lãi suất.

Ngoài ra, việc anh vay tiền của anh S là cá nhân anh tự đi vay để sử dụng vào mục đích cá nhân nên vợ anh hoàn toàn không biết việc này, anh đồng ý một mình trả khoản nợ trên.

Tại phiên tòa, anh V trình bày thêm về việc anh vay theo phương thức trả theo ngày, nếu anh không trả đúng hạn cho anh S thì anh S đòi nợ ngay chứ không có để yên cho anh đến tận ngày khởi kiện, đồng thời nếu anh không trả nợ cho anh S thì làm gì có việc anh S lại giới thiệu chị Ng cho anh vay tiền, do đó anh đề nghị Tòa án xem xét việc anh đã trả nợ cho anh S thông qua chị Ng số tiền tổng cộng 91.800.000 đồng.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 20/10/2017, chị Huỳnh Thị Kim Ng cũng xác định: Chị hoàn toàn không biết việc vay mượn tiền giữa anh S và anh V, đồng thời chị Ng cũng không nhận bất kỳ khoản tiền nào từ anh Mai Anh V. Ngoài ra, trước đây chị Ng có cho anh V vay số tiền 100.000.000 đồng đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu ra quyết định công nhận sự thỏa thuận ngày 24/03/2017 nhưng đến nay anh V vẫn chưa thi hành quyết định này.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án trong thời hạn luật định. Xác định đúng tư cách đương sự.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ giấy vay tiền có chữ ký của anh Mai Anh V và các lời thừa nhận của anh V xác định việc vay mượn số tiền 100.000.000 đồng giữa anh Lê Thanh S và anh Mai Anh V là có thật. Quá trình vay anh V cho rằng đã trả được số tiền 91.800.000 đồng nhưng anh S chỉ thừa nhận số tiền 9.000.000 đồng, số tiền còn lại anh V không có chứng cứ chứng minh do đó không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của anh V. Do đó việc anh S khởi kiện yêu cầu anh V phải trả nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu là buộc anh V phải trả số tiền 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của Ngân hàng Nhà nước từ ngày 25/9/2015 cho đến khi xét xử sơ thẩm thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì kể từ thời điểm 10/01/2011 thì không áp dụng lãi suất cơ bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Nguyên đơn anh Lê Thanh S khởi kiện đối với anh Mai Anh V về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đồng thời anh Mai Anh V có hộ khẩu thường trú tại khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Qua xác minh tại Công an xã H, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, cũng thể hiện anh V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên. Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, và các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

[2]. Về nội dung vụ án: Nguyên đơn anh Lê Thanh S yêu cầu Tòa án buộc anh Mai Anh V phải trả số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của nhà nước tính từ ngày 25/9/2015 cho đến khi xét xử sơ thẩm. Bị đơn anh Mai Anh V chỉ đồng ý trả cho anh S số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 9.000.000 đồng tiền lãi, ngoài ra không đồng ý tiếp tục trả lãi.

[3]. Theo hồ sơ vụ án thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có một hợp đồng vay tài sản thể hiện bằng "Giấy vay tiền" ngày 25/9/2015 với số tiền vay là 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 7 tháng, lãi theo thỏa thuận là đến lúc trả nợ thì bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền tổng cộng gốc, lãi là 126.000.000 đồng. Bị đơn cũng thừa nhận việc vay số tiền 100.000.000 đồng của nguyên đơn và ký vào "Giấy vay tiền" ngày 25/9/2015 đúng như lời trình bày của nguyên đơn.

[4]. Bị đơn cho rằng đã trả cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 91.800.000 đồng, trong đó 9.000.000 đồng giao cho nguyên đơn, số tiền còn lại đưa cho chị Huỳnh Thị Kim Ng, đồng thời nếu bị đơn không trả đúng hạn cho nguyên đơn thì không thể có việc nguyên đơn lại giới thiệu chị Ng cho bị đơn vay tiếp 100.000.000 đồng nữa. Tuy nhiên, lời trình bày của bị đơn chỉ được nguyên đơn thừa nhận đối với số tiền 9.000.000 đồng. Số tiền còn lại nguyên đơn không thừa nhận, chị Ng cũng xác định không nhận bất cứ khoản tiền nào từ bị đơn, bị đơn cũng không có chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của mình. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận lời trình bày của bị đơn đối với việc trả số tiền 9.000.000 đồng.

[5]. Đối với yêu cầu tính lãi: Theo thỏa thuận giữa nguyên đơn và bị đơn thì sau thời hạn 07 tháng thì bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 126.000.000 đồng nhưng trong giấy vay tiền thì thời hạn vay từ 25/9/2015 đến 25/6/2016 là 09 tháng. Tại phiên tòa, cả nguyên đơn và bị đơn đều khẳng định thời hạn vay là 07 tháng, việc ghi thời hạn tới 09 tháng là do đánh nhầm. Như vậy xác định số tiền lãi của 07 tháng là 26.000.000 đồng, mỗi tháng tiền lãi là 3.714.285 đồng, tương đương hơn 3.7%/tháng là vượt quá quy định của pháp luật. Đồng thời, nguyên đơn có đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu tính lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà quy định là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại, cụ thể:

Anh Lê Thanh S xác nhận đã nhận số tiền 9.000.000 đồng từ anh Mai Anh V (trả mỗi ngày 600.000 đồng) tương đương số tiền gốc, lãi trả trong ½ tháng. Do đó tiền lãi của ½ tháng (từ 25/9/2015 đến 10/10/2015) trên số tiền 100.000.000 đồng là: 100.000.000 đồng x 0,75%/tháng (09%/năm) x 150% x ½ tháng = 562.500 đồng.

Số tiền lãi đã đóng cho nguyên đơn là 1.857.142 đồng trừ đi số tiền lãi theo quy định là 562.500 đồng = 1.294.642 đồng là số tiền lãi vượt quá quy định sẽ được trừ vào tiền gốc. Như vậy, tổng số tiền gốc, lãi vượt quá đã đóng cho nguyên đơn là 7.142.858 đồng + 1.294.642 đồng = 8.437.500 đồng được trừ vào số tiền gốc 100.000.000 đồng.

Do đó số tiền lãi từ ngày 10/10/2015 cho đến ngày 15/03/2018 được tính như sau: (100.000.000 đồng - 8.437.500 đồng) x 0,75%/tháng (09%/năm) x 150% x 29 tháng 05 ngày = 30.043.944 đồng.

Tổng cộng anh Mai Anh V phải trả cho anh Lê Thanh S số tiền gốc, lãi là: 91.562.500 đồng + 30.043.944 đồng = 121.606.444 đồng.

[6]. Về án phí: Anh Mai Anh V phải chịu án phí theo quy định.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26, 35 và 39, 147, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 471, 474, 476 và Điều 305 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Áp dụng Điều 27, Tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh S đối với anh Mai Anh V về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc anh Mai Anh V phải trả cho anh Lê Thanh S số tiền 121.606.444 đồng (Một trăm hai mươi mốt triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn bốn trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó tiền gốc 91.562.500 đồng, tiền lãi 30.043.944 đồng (tính đến ngày 15/03/2018).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên, nếu chưa thi hành thì người phải thi hành án còn

phải chịu lãi suất theo quy định của tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

Anh Mai Anh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 6.080.322 đồng (Sáu triệu không trăm tám mươi ngàn ba trăm hai mươi hai đồng).

Hoàn trả cho anh Lê Thanh S số tiền 3.170.000 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 000525 ngày 31/07/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Anh Lê Thanh S, anh Mai Anh V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức